

ĐỀ THI HỌC KÌ II CHƯƠNG TRÌNH MỚI – ĐỀ SỐ 10
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN – LỚP 6
BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Đáp án và lời giải chi tiết

1	2	3	4	5	6	7
C	C	D	A	D	B	C
8	9	10	11	12	13	14
D	A	D	A	A	C	A
15	16	17	18	19	20	21
C	A	C	B	C	A	C
22	23	24	25	26	27	28
C	B	C	B	D	C	D

Phần 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Một túi đường có khối lượng 2 kg thì có trọng lượng gần bằng

- A. 2N
- B. 200N
- C. 20N
- D. 2000N

Phương pháp giải

Áp dụng công thức: $P = 10 \times m = 10 \times 2 = 20 \text{ (N)}$

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 2: Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt có tác dụng lực:

- A. Chỉ làm biến dạng trái banh
- B. Chỉ chuyển đổi chuyển động của trái banh
- C. Làm biến dạng trái banh và chuyển động của nó
- D. Cả 3 câu đều sai

Phương pháp giải

Khi đánh tennis, vận động viên đập mặt vợt vào trái banh. Khi đó mặt vợt có tác dụng lực làm biến dạng trái banh và chuyển động của nó

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 3: Một lò xo có chiều dài tự nhiên là 20 cm. Khi lò xo có chiều dài là 24 cm thì lò xo đã bị biến dạng là bao nhiêu?

- A. 2 cm
- B. 3 cm
- C. 1 cm
- D. 4 cm

Phương pháp giải

Áp dụng công thức: Độ biến dạng của lò xo là: $l - l_0 = 24 - 20 = 4\text{cm}$

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 4: Chỉ có thể nói về trọng lực của vật nào dưới đây?

- A. Hòn đá trên mặt đất
- B. Mặt Trăng
- C. Mặt Trời
- D. Trái Đất

Phương pháp giải

Chỉ có thể nói về trọng lực của hòn đá trên mặt đất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 5: Điền vào chỗ trống của các câu sau: Dùng mặt phẳng nghiêng có thể kéo vật lên với một lực..... trọng lượng của vật.

- A. Lớn hơn
- B. Xấp xỉ
- C. Bằng
- D. Nhỏ hơn

Phương pháp giải

Dùng mặt phẳng nghiêng có thể kéo vật lên với một lực **nhỏ hơn** trọng lượng của vật

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 6: Trường hợp nào sau đây không có lực cản?

- A. Con chim bay trên bầu trời
- B. Cuốn sách nằm trên bàn
- C. Thợ lặn lặn xuống biển
- D. Con cá bơi dưới nước

Phương pháp giải

Cuốn sách nằm trên bàn không có lực cản

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 7: Những trường hợp nào dưới đây là biểu hiện của nhiệt năng?

- A. phản chiếu được ánh sáng
- B. truyền được âm
- C. làm cho vật nóng lên
- D. làm cho vật chuyển động

Phương pháp giải

Làm cho vật nóng lên là biểu hiện của nhiệt năng

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 8: Khi máy tính hoạt động, ta thấy vỏ máy tính nóng lên. Năng lượng làm vỏ máy tính nóng lên là gì? Nó có ích hay hao phí?

- A. Quang năng – có ích.
- B. Quang năng – hao phí.
- C. Nhiệt năng – có ích.
- D. Nhiệt năng – hao phí.

Phương pháp giải

Khi máy tính hoạt động, ta thấy vỏ máy tính nóng lên. Năng lượng làm vỏ máy tính nóng lên là **Nhiệt năng**. Nó **hao phí**

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 9: Cho các nguồn năng lượng: khí tự nhiên, địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, dầu mỏ, gió, than đá. Có bao nhiêu trong số các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng tái tạo?

- A. 5
- B. 4
- C. 3
- D. 2

Phương pháp giải

Các nguồn năng lượng này là nguồn năng lượng tái tạo là: địa nhiệt, năng lượng Mặt Trời, sóng, thủy điện, gió.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 10: Nhà máy điện nào thường gây ô nhiễm môi trường nhiều nhất?

- A. Nhà máy phát điện gió.
- B. Nhà máy phát điện dùng pin mặt trời.
- C. Nhà máy thủy điện.
- D. Nhà máy nhiệt điện.

Phương pháp giải

Nhà máy nhiệt điện thường gây ô nhiễm môi trường nhiều nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 11: Phát biểu nào sau đây giải thích được hiện tượng ngày và đêm trên Trái Đất?

- A. Do hình khối cầu của Trái Đất luôn được Mặt Trời chiếu sáng một nửa.
- B. Do Trái Đất luôn quay quanh trục của nó.
- C. Do Trái Đất quay quanh Mặt Trời.
- D. Do Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.

Phương pháp giải

Do hình khối cầu của Trái Đất luôn được Mặt Trời chiếu sáng một nửa

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 12: Vì sao Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Mặt Trăng?

- A. Vì Mặt Trăng hình khối cầu.
- B. Vì Mặt Trăng hình vuông.
- C. Vì Mặt Trăng hình tròn.
- D. Vì Mặt Trăng quay quanh trục của nó.

Phương pháp giải

Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa Mặt Trăng Vì Mặt Trăng hình khối cầu

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 13: Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Mặt Trời và các ngôi sao là thiên thể có thể tự phát ra ánh sáng
- B. Các hành tinh và sao chổi phản xạ ánh sáng Mặt Trời.
- C. Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì giống nhau.
- D. Khoảng cách từ các hành tinh khác nhau tới Mặt Trời là khác nhau.

Phương pháp giải

Các hành tinh chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì khác nhau

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 14: Với các hành tinh sau của hệ Mặt Trời: Kim tinh, Mộc tinh, Hỏa tinh, Hải Vương tinh, Thiên Vương tinh. Hành tinh nào có chu kì chuyển động quanh Mặt Trời lớn nhất?

- A. Hải Vương tinh.
- B. Kim tinh.
- C. Mộc tinh.
- D. Thiên Vương tinh.

Phương pháp giải

Hải Vương tinh có chu kì chuyển động quanh Mặt Trời lớn nhất

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 15: Loại nấm nào sau đây không thể quan sát bằng mắt thường?

- A. Nấm hương
- B. Nấm bụng dê
- C. Nấm men
- D. Nấm sò

Phương pháp giải

Loại nấm không thể quan sát bằng mắt thường là nấm men.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 16: Nhóm nào sau đây gồm các loài thiên địch diệt sâu bọ?

- A. Thần lằn, cá đuôi cờ, cóc, sáo.
- B. Thần lằn, cắt, cú, mèo rừng
- C. Cá đuôi cờ, cóc, sáo, cú.
- D. Cóc, cú, mèo rừng, cắt

Phương pháp giải

Nhóm sinh vật gồm các loài thiên địch diệt sâu bọ là: Thần lằn, cá đuôi cờ, cóc, sáo.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 17: Quan sát vòng đời phát triển của sâu bướm, giai đoạn ảnh hưởng nhất tới năng suất cây trồng là?

- A. Bướm
- B. Trứng
- C. Ấu trùng
- D. Nhộng

Phương pháp giải

Trong vòng đời của sâu bướm, giai đoạn ảnh hưởng nhất tới năng suất cây trồng là ấu trùng.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 18: Để phân biệt các nhóm ngành động vật có xương sống, ta dựa chủ yếu vào đặc điểm nào?

- A. Môi trường sống
B. Cấu tạo cơ thể
C. Đặc điểm dinh dưỡng
D. Đặc điểm sinh sản

Phương pháp giải

Để phân biệt các nhóm ngành động vật có xương sống, ta dựa chủ yếu vào đặc điểm cấu tạo cơ thể.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 19: Cá cóc Tam Đảo được xếp vào nhóm ngành động vật nào?

- A. Ruột khoang
B. Cá
C. Lưỡng cư
D. Bò sát

Phương pháp giải

Cá cóc Tam Đảo được xếp vào nhóm ngành Lưỡng cư.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 20: Trong nguyên nhân sau, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay?

- A. Do hoạt động của con người
B. Do thiên tai xảy ra
C. Do khả năng thích nghi của sinh vật bị suy giảm dần
D. Do các loại dịch bệnh bất thường

Phương pháp giải

Trong nguyên nhân sau, nguyên nhân chính dẫn đến sự diệt vong của nhiều loài động thực vật hiện nay là do hoạt động của con người.

Lời giải chi tiết

Đáp án A

Câu 21: Có bao nhiêu nhận định đúng khi nói về tác hại của động vật?

- 1) Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch).

2) Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán ...)

3) Phá hoại mùa màng; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá ...)

4) Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng (con hà, mối ...)

A. 2

B. 3

C. 4

D. 1

Phương pháp giải

Các tác hại của động vật là:

1) Là trung gian truyền bệnh (bọ chét là trung gian truyền bệnh dịch hạch).

2) Kí sinh gây bệnh ở người (giun, sán ...)

3) Phá hoại mùa màng; gây bệnh đến vật nuôi, thức ăn của con người (ốc bươu vàng, rận cá ...)

4) Làm hư hỏng đồ dùng, phá hoại công trình xây dựng (con hà, mối ...)

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 22: Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự suy giảm tính đa dạng của thực vật là gì?

A. Do tác động của bão từ

B. Do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt

C. Do hoạt động khai thác quá mức của con người

D. Việc trồng rừng chưa đạt được hiệu quả rõ ràng

Phương pháp giải

Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự suy giảm tính đa dạng của thực vật là hoạt động khai thác quá mức của con người.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 23: Đặc điểm nào sau đây không có ở các động vật đới nóng?

A. Di chuyển bằng cách quăng thân

B. Thường hoạt động vào ban ngày trong mùa hè

C. Có khả năng di chuyển rất xa

D. Chân cao, móng rộng và đệm thịt dày

Phương pháp giải

Đặc điểm không có ở các động vật đới nóng là: Thường hoạt động vào ban ngày trong mùa hè.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 24: Loại giun nào sau đây thuộc nhóm Giun dẹp?

- A. giun đất B. giun đũa C. sán dây D. giun kim

Phương pháp giải

Loại giun thuộc nhóm Giun dẹp là: sán dây.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 25: Thân mềm có tập tính phong phú là do:

- A. Có cơ quan di chuyển
B. Cơ thể được bảo vệ bằng vỏ cứng
C. Hệ thần kinh phát triển
D. Có giác quan

Phương pháp giải

Thân mềm có tập tính phong phú là do cơ thể được bảo vệ bằng vỏ cứng.

Lời giải chi tiết

Đáp án B

Câu 26: Để góp phần bảo vệ sự đa dạng thực vật, chúng ta cần:

- 1) Không chặt phá cây bừa bãi, ngăn chặn phá rừng
- 2) Tuyên truyền trong nhân dân bảo vệ rừng
- 3) Xây dựng vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên
- 4) Phát hiện và báo với chính quyền địa phương về các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép thực vật quý hiếm.

Có bao nhiêu đáp án đúng?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Phương pháp giải

Để góp phần bảo vệ sự đa dạng thực vật, chúng ta cần:

- 1) Không chặt phá cây bừa bãi, ngăn chặn phá rừng

2) Tuyên truyền trong nhân dân bảo vệ rừng

3) Xây dựng vườn thực vật, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên

4) Phát hiện và báo với chính quyền địa phương về các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán trái phép thực vật quý hiếm.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Câu 27: Đa số loài thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, tuy nhiên có một số loài đẻ trứng đó là:

A. Heo

B. Khỉ

C. Thú mỏ vịt

D. Kangaroo

Phương pháp giải

Đa số loài thú đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ, tuy nhiên có một số loài đẻ trứng đó là thú mỏ vịt.

Lời giải chi tiết

Đáp án C

Câu 28: Đặc điểm nào không được dùng để phân loại các nhóm Thực vật?

A. Có mạch dẫn hoặc không có mạch dẫn

B. Có hạt hoặc không có hạt

C. Có hoa hoặc không có hoa

D. Có rễ hoặc không có rễ.

Phương pháp giải

Đặc điểm không được dùng để phân loại các nhóm Thực vật là loài có rễ hay không có rễ.

Lời giải chi tiết

Đáp án D

Phần 2: Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Hãy kể tên các hành tinh vòng trong của hệ Mặt Trời theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

Phương pháp giải

Áp dụng kiến thức các hành tinh của Hệ Mặt Trời

Lời giải chi tiết

Đáp án

Bốn hành tinh vòng trong của hệ mặt trời: Thủy tinh, Kim tinh, Trái đất và Hoả tinh.

Câu 2: Trình bày vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và với con người bằng cách hoàn thành thông tin vào bảng sau:

Vai trò đối với tự nhiên	Vai trò đối với con người

Lời giải chi tiết

Vai trò đối với tự nhiên	Vai trò đối với con người
<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì sự sống trên Trái Đất nhờ các loài có khả năng cung cấp oxygen. - Rừng có vai trò quan trọng đối với khí hậu, hạn chế thiên tai. - Nhiều sinh vật có khả năng làm sạch môi trường và giúp đất màu mỡ hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp lương thực, thực phẩm, dược liệu. - Cung cấp nguyên liệu dùng trong xây dựng, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, làm cảnh,... - Nhiều loài sinh vật có ích cho việc sản xuất nông nghiệp (thụ phấn, cải tạo đất).